

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Tên học phần: Giới trong Phát triển Nông thôn ( Gender in rural development)

- Mã số học phần: HG301

- Số tín chỉ : 2 TC ( 20 tiết lý thuyết, 20 tiết thực hành)

### 2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Kinh tế - Xã hội Nông thôn

- Khoa/Viện : Khoa Phát triển Nông thôn

### 3. Học phần tiên quyết: Không

### 4. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần này nhằm giúp cho sinh viên nắm được những yêu cầu: (1) Hiểu biết giới, giới tính và những đặc trưng cơ bản; (2) Cách tiếp cận, kiểm soát và ra quyết định; (3) Khung và công cụ phân tích giới cũng như hiểu biết vai trò của giới và sự phân công lao động trong xã hội; (4) Cách phân tích giới trong nghiên cứu khoa học, (5) Bình đẳng giới, chỉ số bình đẳng giới và trao quyền cho nữ giới (6) Hiểu được sự phát triển của giới đã ứng dụng ở Việt Nam và những vấn đề bất bình đẳng đang diễn ra ở nông thôn cũng như mức độ triển khai luật bình đẳng giới trong dân.

### 5. Mục tiêu của học phần:

#### 1.1. Kiến thức:

Học phần này sẽ giúp sinh viên nắm vững các kiến thức liên quan đến phân tích giới, luật bình đẳng giới, khung và công cụ phân tích giới cũng như vai trò và sự phân công lao động giới trong xã hội, ứng dụng phân tích giới vào phát triển nông thôn bền vững.

#### 1.2. Kỹ năng:

Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học về giới trong phát triển nông thôn vào nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực trạng bình đẳng và bất bình đẳng đang diễn ra trong xã hội, giải quyết các vấn đề phức tạp đang xảy ra trong cuộc sống.

#### 1.3. Thái độ:

Có cách nhìn và thái độ đúng đắn về giới trong sự phát triển của xã hội

### 6. Đề cương học phần:

	Nội dung	Số tiết
Chương 1.	Giới, giới tính và các đặc trưng về giới	2
1.1.	Giới	

1.2.	Giới tính	
1.3.	Các đặc trưng về giới và sự khác biệt giữa giới và giới tính	
1.4	Những quan niệm của xã hội về nam giới và nữ giới	
1.5	Phân biệt đối xử về giới	
<b>Chương 2.</b>	<b>Vai trò giới trong phát triển</b>	<b>3</b>
2.1.	Các vai trò, phân công lao động, nhu cầu giới	
2.2.	Về chính trị	
2.3.	Về kinh tế	
2.4.	Về xã hội	
<b>Chương 3.</b>	<b>Tiếp cận, kiểm soát nguồn lực, và ra quyết định</b>	<b>3</b>
3.1.	Một số khái niệm	
3.2.	Mức độ tiếp cận và kiểm soát nguồn lực	
3.3.	Mức độ thụ hưởng lợi ích	
3.4.	Ra quyết định	
<b>Chương 4</b>	<b>Khung và công cụ phân tích giới</b>	<b>3</b>
4.1.	Khung về vai trò giới (Harvard)	
4.2.	Lập kế hoạch giới(Carolyn Moser)	
4.3.	Khung về bình đẳng giới và trao quyền (Sara Longwe)	
<b>Chương 5</b>	<b>Phân tích giới</b>	<b>3</b>
5.1.	Khái niệm	
5.2.	Các bước cơ bản để tiến hành phân tích giới cho xây dựng chính sách	
5.3.	Lồng ghép giới	
5.4.	Lập kế hoạch dự án lồng ghép giới	
5.5.	Các nguyên tắc cơ bản trong lồng ghép giới	
<b>Chương 6</b>	<b>Bình đẳng giới</b>	<b>3</b>
6.1.	Một số vấn đề bình đẳng giới ở Việt Nam và nông thôn	
6.2.	Khung thiết chế vì sự tiên bộ của phụ nữ và bình đẳng giới	
6.3.	Nội dung của bình đẳng	
6.4.	Mối quan hệ qua lại giữa bất bình đẳng và nghèo đói	
6.5.	Quá trình thực hiện luật bình đẳng giới và luật chống bạo lực gia đình	
6.6.	Trao quyền cho nữ giới	
<b>Chương 7:</b>	<b>Bình đẳng giới ở nông thôn</b>	<b>3</b>
	Thực hành và vận dụng	<b>20</b>

## 7. Phương pháp giảng dạy:

Giảng dạy lý thuyết và cho sinh viên ứng dụng vào thực tiễn thông qua cuộc điều tra ngoại khóa (thực tế một số địa điểm ở nông thôn). Tiến hành báo cáo theo nhóm

## 8. Đánh giá:

- Bài tập : 10%
- Báo cáo nhóm giữa kỳ: 30%

- Kiểm tra cuối kỳ : 60 %

**9. Tài liệu học tập:**

1. Giới và quyền của phụ nữ trong pháp luật Việt Nam. Vương Thị Hạnh, Nguyễn Thị Phúc và ctv. NXB Phụ nữ. 2006 (tài liệu có ở Tủ sách Trung tâm Dịch vụ)
2. Tìm hiểu xã hội học về giới. Trần Hồng Vân. NXB Phụ nữ. 2001. (Tài liệu có ở Tủ sách Trung tâm Dịch vụ)
3. Những khái niệm cơ bản về giới và vấn đề giới ở Việt Nam. Trần Thị Quế. 1999. (Tài liệu có ở Tủ sách Trung tâm Dịch vụ)
4. UNDP gender in development. <http://www.undp.org/gender/>